

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án năm 2025

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 228/2025/HNST ngày 20 tháng 08 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Bà Phạm Thị P, sinh năm: 1999;
Địa chỉ: xã T, Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Ông Phạm Hữu H, sinh năm 1992;
Địa chỉ: xã T, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung được thể hiện tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 08 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số X do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình nay là Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Hưng Yên không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: 02 con chung tên là Phạm Nhật Bảo N, sinh ngày: 19/10/2018, giới tính: nam và Phạm Hoàng Phương V, sinh ngày 27/04/2021, giới tính nữ

Bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H cùng thỏa thuận như sau:

Giao 02 con chung tên là Phạm Nhật Bảo N, sinh ngày: 19/10/2018, giới tính: nam và Phạm Hoàng Phương V, sinh ngày 27/04/2021, giới tính nữ cho ông Phạm Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Hữu H không yêu cầu bà Phạm Thị P cấp dưỡng nuôi con chung.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của bà Phạm Thị P cho đến khi ông Phạm Hữu H có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H thống nhất không có nợ chung.

2.5. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí Bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, ký hiệu: BLTU/25E, số 0008173 ngày 07/08/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị P và ông Phạm Hữu H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Long Toàn

